

TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT
CÔNG TY TNHH MTV
BẮT ĐỘNG SẢN KHATOCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP CHẤT LƯỢNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI
CỤM CÔNG NGHIỆP TRẮNG É – THÁNG 9/2025**

STT	Thời gian	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	pH	Temp (°C)	Amoni (mg/l)	FLOW (m3/h)	Tổng lưu lượng nước thải (m3/ngày)
1	1/9/2025	4,12	26,25	7,46	30,9	0,17	0	0
2	2/9/2025	3,68	27,3	7,48	31,31	0,16	0	0
3	3/9/2025	3,63	27,11	7,44	30,55	0,17	2,09	50,16
4	4/9/2025	3,64	26,89	7,13	30,27	0,16	6,52	156,48
5	5/9/2025	3,78	25,6	7,16	30,49	0,16	4,72	113,28
6	6/9/2025	3,93	25,33	7,15	30,2	0,16	4,36	104,64
7	7/9/2025	3,95	25,17	7,37	31,1	0,14	0,09	2,16
8	8/9/2025	4,13	23,66	7,11	29,79	0,15	4,06	97,44
9	9/9/2025	4,87	48,27	7,05	29,63	0,14	2,29	54,96
10	10/9/2025	4,34	31,69	7,02	30,22	0,1	5,06	121,44
11	11/9/2025	3,72	25,3	6,92	30,47	0,1	1,89	45,36
12	12/9/2025	3,59	25,91	6,77	29,91	0,11	4,84	116,16
13	13/9/2025	3,7	25,31	7,06	29,99	0,09	4,54	108,96
14	14/9/2025	3,9	24,65	7,36	31,28	0,07	0	0
15	15/9/2025	4,46	20,67	7,35	30,81	0,09	2,59	62,16
16	16/9/2025	4,49	19,82	7,24	30,39	0,08	2,8	67,2
17	17/9/2025	3,98	23,72	7,26	30,01	0,07	4,27	102,48
18	18/9/2025	4,14	23,26	7,34	30,06	0,07	2,29	54,96
19	19/9/2025	4,42	27,11	7,29	29,84	0,07	2,54	60,96
20	20/9/2025	4,43	23,72	7,23	30,05	0,06	4,53	108,72
21	21/9/2025	4,5	23,45	7,36	30,92	0,05	0	0
22	22/9/2025	4,41	24,92	7,23	30,03	0,07	4,53	108,72
23	23/9/2025	4,5	28,46	7,17	29,68	0,06	4,44	106,56
24	24/9/2025	4,76	53,6	7,26	30,29	0,05	2,2	52,8
25	25/9/2025	4,3	22,34	7,33	30,89	0,05	2,17	52,08
26	26/9/2025	4,28	22,54	7,25	30,31	0,05	2,28	54,72
27	27/9/2025	4,21	23,7	7,24	30,22	0,05	2,33	55,92
28	28/9/2025	4,15	24,12	7,33	30,94	0,04	0	0
29	29/9/2025	4,12	23,34	7,35	30,57	0,04	2,3	55,2
30	30/9/2025	4,31	27,49	7,3	30,49	0,04	2,21	53,04
Trung bình		4,15	26,69	7,23	30,39	0,09	2,73	65,55

STT	Thông số nước thải quan trắc tự động	Đơn vị tính	Kết quả TB QTTĐ	Đối chiếu GPMT
1	Lưu lượng	(m ³ /ngày)	65,55	500
2	TSS	(mg/l)	4,15	74,25
3	COD	(mg/l)	26,69	49,5
4	pH		7,23	6 đến 9
5	Nhiệt độ	(°C)	30,39	40
6	Amoni	(mg/l)	0,09	4,95

Ghi chú: Số liệu lấy từ phần mềm quản lý dữ liệu quan trắc tự động của Chi cục Bảo vệ Môi trường Khánh Hòa

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI


Nguyễn Hoàng Phi Vũ



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nguyên Vũ